**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn Ngữ văn lớp 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

Vào một ngày hè nắng chói chang và gió thổi mát rượi, một chú châu chấu xanh nhảy tanh  tách trên cánh đồng, miệng chú ca hát ríu ra ríu rít. Bỗng chú bắt gặp chú kiến đi ngang qua, kiến đang còng lưng cõng một hạt ngô để tha về tổ. Châu chấu cất giọng rủ rê: “Bạn kiến ơi, thay vì làm việc cực nhọc, chi bằng bạn hãy lại đây trò truyện và đi chơi thoả thích cùng tớ đi!”. Kiến trả lời “Không, tớ bận lắm, tớ còn phải đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông sắp tới.   Bạn cũng nên làm như vậy đi bạn châu chấu ạ”. “Còn lâu mới tới mùa đông, bạn chỉ khéo lo xa”. Châu chấu mỉa mai. Kiến dường như không quan tâm tới những lời của châu chấu xanh, nó tiếp tục tha mồi về tổ  một cách chăm chỉ và cần mẫn. Thế  rồi mùa đông lạnh lẽo cũng tới, thức ăn trở  nên khan hiếm, châu chấu xanh vì mải chơi   không chuẩn bị lương thực nên giờ sắp kiệt sức vì đói và rét. Nó đến cầu cứu và được con kiến giúp   đỡ. Còn kiến thì có một mùa đông no đủ với một tổ đầy những ngô, lúa mì mà nó đã chăm chỉ tha về   suốt cả mùa hè.

(Truyện ngụ ngôn Việt Nam)

**Câu 1**. Truyện *Kiến và châu chấu* thuộc thể loại nào?

A. Truyện ngụ ngôn B. Truyện đồng thoại C. Truyền thuyết D. Thần thoại.

**Câu 2**. ***Vào những ngày hè, chú châu chấu đã làm gì?***

A. Nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng ca hát ríu ra ríu rít

B. Siêng năng làm bài tập về nhà cô giáo phát

C. Cần cù thu thập đồ ăn dự trữ cho mùa đông

D. Giúp châu chấu mẹ dọn dẹp nhà cửa

**Câu 3*. Châu chấu đã rủ kiến làm gì cùng mình?***

A. Cùng nhau thu hoạch rau củ trên cánh đồng

B. Trò chuyện và đi chơi thoả thích

C. Cùng nhau về nhà châu chấu chơi

D. Cùng nhau chuẩn bị lương thực cho mùa đông

**Câu 4*. Kiến đã khuyên châu chấu nên làm gì?***

A. Đi tập thể dục để nâng cao sức khỏe

B. Đi chơi ở cánh đồng hoa

C. Đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông sắp tới

D. Đi sang cánh rừng bên cạnh để xem ca nhạc

**Câu 5**. Vì sao kiến không đi chơi cùng châu chấu?

A. Kiến không thích đi chơi

B. Kiến không thích châu chấu

C. Kiến đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông

D. Kiến không muốn lãng phí thời gian

**Câu6.**Theo em, châu chấu  là những hình ảnh đại diện cho những kiểu người nào  trong cuộc sống?

A. Những người vô lo, lười biếng

B. Những người chăm chỉ

C. Những người biết lo xa

D. Những người chỉ biết hưởng thụ

**Câu 7**. Vì sao kiến lại có một mùa đông no đủ?

A. Kiến còn dư thừa nhiều lương thực

B. Kiến chăm chỉ, biết lo xa

C. Kiến được bố mẹ cho nhiều lương thực

D. Được mùa ngô và lúa mì

**Câu 8. Em có đồng tình với việc làm của châu chấu không? Vì sao**

**Câu 9**. Nếu là châu chấu trong câu chuyện, em sẽ làm gì trước lời khuyên của kiến?

**Câu 10** . Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ câu chuyện?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống(trình bày ý kiến tán thành)

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | - Nêu được quan điểm  - Lí giải được lí do lựa chọn quan điểm của bản thân. | 0,5 |
|  | **9** | - HS nêu được : - Em sẽ nghe theo lời kiến  - Em sẽ chăm chỉ cùng kiến đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông | 1,0 |
|  | **10** | Bài học rút ra:  Chúng ta cần luôn chăm chỉ trong học tập và làm việc, không được ham chơi, lười biếng. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành) | 0,25 |
|  | *c. Yêu cầu đối với* bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành)  HS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: | 0,5 |
|  | - Nêu được vấn đề và ý kiến cần bàn luận  - Trình bày được sự tán thành đối với ý kiến cần bàn luận  - Đưa ra được những lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng để chứng tỏ sự tán thành là có căn cứ.  - Rút ra ý nghĩa của ý kiến được tán thành | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lập luận chặt chẽ thuyết phục | 0,25 |